TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HSST
Ngày: 07.8.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Trực.
2. Ông Dương Hồng Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc Khánh – kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2023/HSST ngày 23.6.2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023 và thông báo hoãn phiên tòa số 11/2023/TB-HPT ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận đối với các bị cáo:

1. **Võ Minh T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1982, tại G; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 5/12;

Tiền sự: Ngày 17/5/2022, bị Công an xã J, huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền tại Quyết định số 02/QĐ-XPHC, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục vi phạm.

Nhân thân: Ngày 01/8/2023, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 101/2023/HSST.

Tiền án: không;

Cha: Võ A – sinh năm 1956; Mẹ: Nguyễn Thị C – sinh năm 1956. Cùng trú tại: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Gia đình bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1984, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Vợ: Nguyễn Thị Hồng B – sinh năm 1984; Con: 01 người, sinh năm 2010. Cùng trú tại: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác. Có mặt.

2. **Nguyễn Hoàng V**; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1988, tại Bình Thuận; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 5/12;

Tiền án: Ngày 24.01.2022, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 50 triệu đồng về tội "Tổ chức đánh bạc" tại Bản án số 17/2022/HSST. Chấp hành xong bản án vào ngày 10/4/2023, đến nay chưa được xóa án tích;

Nhân thân:

- Ngày 15/01/2008, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 02/QĐ-UB(NC), chấp hành xong ngày 16/01/2010;

- Ngày 29/12/2011, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 101/QĐ-UB(NC), chấp hành xong ngày 30/12/2013;

Cha: Nguyễn Văn H7 – sinh năm 1950; Mẹ: Nguyễn Thị L1 – sinh năm 1948. Cùng trú tại: thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận;

Gia đình bị cáo có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con thứ tư trong gia đình;

Vợ: Thông Thị Mai H9 – sinh năm 1992; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021. Cùng trú tại: thôn Z, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2023 cho đến nay. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ NLQ 1 – sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2/ NLQ 2 – sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 02, xã J, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

3/ NLQ 3 – sinh năm: 1993. (có mặt)

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

4/ NLQ 4 – sinh năm: 1971 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn F, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

5/ NLQ 5 – sinh năm: 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 31/01/2023, tại nhà NLQ 1 (sinh năm 1986) tại thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận, nhóm người gồm: Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V, NLQ 2 (sinh năm 1977, trú thôn 2, xã J, huyện H), NLQ 3 (sinh năm 1993, trú thôn X, xã Y, huyện H), NLQ 4 (sinh năm 1990, trú thôn F, xã Y, huyện H) và NLQ 5 (sinh năm 1987, trú thôn X, xã Y, huyện H) rủ nhau đánh bạc hình thức "Xóc bầu cua" được thua bằng tiền. Nguyễn Hoàng V mượn điện thoại của ông NLQ 1 rồi tải ứng dụng xóc bầu cua về, dùng điện thoại này để xóc và cầm cái cho những người còn lại đặt cược, mỗi ván cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Cả nhóm đánh bạc đến hồi 23 giờ 30 phút cùng ngày 31/01/2023 thì bị Công an xã Y phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ gồm: tiền trên bàn nơi các đối tượng đang xóc bầu cua là 3.600.000 đồng. Tiền tạm giữ trên người các đối tượng: NLQ 4 là 7.600.000 đồng, NLQ 5 là 400.000 đồng, Võ Minh T là 300.000 đồng, NLQ 2 là 200.000 đồng. 01 điện thoại Samsung A23.

Quá trình điều tra xác định số tiền dùng để đánh bạc của những người tham gia đánh bạc trong ngày 31/01/2023 theo lời khai của từng người như sau: Võ Minh T mang theo và dùng 800.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt đang thua 500.000 đồng. Nguyễn Hoàng V làm cái xóc bầu cua, mang theo và dùng 500.000 đồng, lúc bắt đang thắng 3.100.000 đồng. NLQ 5 mang theo và dùng 1.100.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt đang thua 700.000 đồng. NLQ 4 mang theo 7.800.000 đồng, dùng 200.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt thua hết 200.000 đồng. NLQ 2 mang theo và dùng 1.200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thua 1.000.000 đồng. NLQ 3 mang theo mang theo và dùng 600.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt thua hết 600.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ trên lời khai của các đối tượng thì số tiền thắng/thua của những người này với nhau không phù hợp, quá trình điều tra đã đấu tranh làm rõ nhưng không giải quyết được.

Do đó, trên cơ sở số tiền thực tế thu được trên người của những người chơi bạc, xác định số tiền những người này dùng để đánh bạc như sau: 3.600.000 đồng (thu tại sòng bạc) + 400.000 đồng (tiền trên người dùng đánh bạc của V) + 300.000 đồng (tiền trên người dùng đánh bạc của T) + 200.000 đồng (tiền trên người dùng đánh bạc của Thuận) = 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn).

Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức "Xóc bầu cua", là hình thức 01 người cầm cái sẽ cược với những con bạc. Nguyễn Hoàng V làm cái xóc bầu cua nên V sẽ chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc là 4.500.000 đồng, còn những người tham gia đặt cược sẽ chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc của mình.

Đối với NLQ 2, NLQ 3, NLQ 4, NLQ 5 đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, đồng thời chưa từng bị xử lý hành chính về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc hay bị kết án về các tội quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi đánh bạc của những người nêu trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự nên Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt hành chính những người này.

Đối với NLQ 1 cho Nguyễn Hoàng V mượn điện thoại nhưng không biết V dùng điện thoại để chơi xóc bầu cua, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, xét thấy đã làm rõ và không cần thiết tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho NLQ 1 01 điện thoại Samsung A23.

Đối với tổng số tiền 12.100.000 đồng (trong đó có 4.500.000 đồng là tiền dùng đánh bạc và 7.600.000 đồng thu giữ của NLQ 4) hiện đã được chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H mở tại Kho bạc nhà nước H theo Giấy nộp tiền ngày 29/6/2023.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSHTN-HS ngày 14.6.2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V, phạm tội: "Đánh bạc".

Căn cứ: khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Võ Minh T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Hoàng V từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Vật chứng vụ án: áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.500.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc. Trả lại cho NLQ 4 số tiền 7.600.000 đồng. Tổng số tiền trên hiện đã được

chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H mở tại Kho bạc nhà nước H theo Giấy nộp tiền ngày 29/6/2023.

Tại phiên tòa các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ 3, NLQ 5 không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1 Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

1.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: NLQ 1, NLQ 4, NLQ 2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên, không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/3/2023, tại nhà riêng của NLQ 1 (thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận), bị cáo Nguyễn Hoàng V đã có hành vi trực tiếp cầm cái xóc bầu cua, được thua bằng tiền cho các đối tượng Võ Minh T, NLQ 2, NLQ 4 và NLQ 5 cùng nhau đặt cược với tổng số tiền đánh bạc là 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng. Cả nhóm chơi đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Y bắt quả tang. Đánh bạc bằng hình thức chơi xóc bầu cua là hình thức đánh bạc một người đánh với nhiều người, bị cáo Nguyễn Hoàng V là người trực tiếp cầm cái xóc và chung chi tiền cho các con bạc, do đó bị cáo Nguyễn Hoàng V phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng, bị cáo Võ Minh T đánh bạc với số tiền 300.000 đồng. Mặc dù số tiền đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Hoàng V, Võ Minh T đều dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên do bị cáo Nguyễn Hoàng V đã bị kết án về tội "Tổ chức đánh bạc" chưa được xóa án tích, Võ Minh T đã bị xử phạt

vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục vi phạm, do đó hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng V, Võ Minh T là cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Hoàng V là người khởi xướng, rủ rê thực hiện tội phạm, bị cáo Võ Minh T là người thực hành. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét, hành vi của các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nhằm tước đoạt tiền với người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên các Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V đã bất chấp các quy định của pháp luật, cùng nhau đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xử lý để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng V, mặc dù bị cáo "đã bị kết án" về tội tổ chức đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng đây là tình tiết định tội trong vụ án này, bị cáo đánh bạc với quy mô nhỏ, số tiền đánh bạc không lớn thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong thời gian tại ngoại chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định và có khả năng tự cải tạo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Hoàng V ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

Bị cáo Võ Minh T trong thời gian được tại ngoại bị cáo không ăn năn hối cải, không chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước mà tiếp tục phạm tội mới, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, do đó cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng,giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Hoàng V quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Võ Minh T quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo đây là 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V không có tình tiết tăng nặng.

[5] Đối với các đối tượng NLQ 2, NLQ 3, NLQ 4, NLQ 5, số tiền các đối tượng này sử dụng để đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng cũng chưa bị xử phạt hành chính hoặc kết án về hành vi quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự, nên hành vi của các đối tượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên là có căn cứ.

Đối với NLQ 1 cho Nguyễn Hoàng V mượn điện thoại nhưng không biết bị cáo Nguyễn Hoàng V dùng điện thoại để xóc bầu cua nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại Sam Sung A23 đồng thu giữ của NLQ 1, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân không dùng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Định Ngọc Lắm là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 4.500.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc thu giữ được cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (hiện đã được chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H tại Kho bạc nhà nước H theo Giấy nộp tiền ngày 29/6/2023).

Đối với số tiền 7.600.000 đồng thu giữ của NLQ 4, quá trình điều tra xác định đây không phải là tiền dùng vào việc đánh bạc, không phải là vật chứng liên quan đến vụ án, do đó cần trả lại cho NLQ 4 số tiền này. (hiện đã được chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H tại Kho bạc nhà nước H theo Giấy nộp tiền ngày 29/6/2023).

[8] Về án phí: các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V phạm tội: "Đánh bạc".

1.1. Căn cứ: khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Võ Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1.2. Căn cứ: khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hoàng V 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07.8.2023).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo Nguyễn Hoàng V đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Nguyễn Hoàng V.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015**;** điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.500.000 đồng (hiện đã được chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H mở tại Kho bạc nhà nước H theo Giấy nộp tiền ngày 29/6/2023).

Trả lại cho NLQ 4 số tiền 7.600.000 đồng (hiện đã được chuyển vào số tài khoản 39490105462600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H mở tại Kho bạc nhà nước H theo Giấy nộp tiền ngày 29/6/2023).

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo Võ Minh T, Nguyễn Hoàng V; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ 3, NLQ 5; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07.8.2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Hoàng V).

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nàng Hương